T007 A HÀM VII 099-Q47 Kinh 1265

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

KINH 1265.1 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Truùc, khu Ca-lan-ñaø, thaønh Vöông xaù. Baáy giôø, coù Toân giaû Baït-ca-leâ2 ôû taïi tinh xaù Kim-sö3 trong thaønh Vöông xaù, bò khoán khoå vì taät beänh, ñöôïc Toân giaû Phuù-laân-ni chaêm soùc cung döôõng. Luùc ñoù Baït-ca-leâ noùi vôùi Phuù-laân-ni: “Thaày ñeán choã Theá Toân, vì toâi cuùi ñaàu leã chaân Theá Toân, thöa hoûi Theá Toân coù ít beänh, ít naõo, ñi ôû coù nheï nhaøng, thuaän lôïi, truù an laïc khoâng? Vaø baïch vôùi Ngaøi: ‘Con laø Baït-ca-leâ ôû tinh xaù Kim-sö, bò khoán khoå vì taät beänh, ñang naèm lieät giöôøng, muoán gaëp Theá Toân. Nhöng bò khoán khoå vì taät beänh, khí löïc suùt keùm, khoâng töï ñeán ñöôïc. Cuùi xin Theá Toân vì loøng thöông xoùt maø ñeán tinh xaù Kim-sö naøy.’” Baáy giôø, Phuù-laân-ni nhaän lôøi Baït-ca-leâ, ñeán choã Theá Toân, cuùi ñaàu leã saùt chaân, ñöùng lui qua moät beân, baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, Toân giaû Baït-ca-leâ cuùi ñaàu ñaûnh leã chaân Theá Toân, thöa hoûi Theá Toân coù ít beänh, ít naõo, ñi ôû coù nheï nhaøng, thuaän lôïi, truù an laïc khoâng?” Theá Toân ñaùp: “Nay ñöôïc an laïc.” Toân giaû Phuù-laân-ni laïi thöa: “Baïch Theá Toân, Toân giaû Baït-ca-leâ ôû tinh xaù Kim-sö ñau naëng naèm lieät giöôøng, muoán gaëp Theá Toân. Nhöng söùc yeáu khoâng theå töï ñi ñeán choã Theá Toân ñöôïc. Laønh thay, xin Theá Toân thöông xoùt, thænh Ngaøi ñeán tinh xaù Kim-sö.” Baáy giôø, Theá Toân im laëng nhaän lôøi. Toân giaû Phuù-laân-ni bieát Theá Toân ñaõ nhaän lôøi, lieàn ñaûnh leã lui ra. Vaøo buoåi chieàu, sau khi töø thieàn tænh giaác, Theá Toân ñeán tinh xaù Kim-sö, vaøo phoøng Toân giaû Baït-ca-leâ.

1. AÁn Thuaän, “Tuïng 7; 50. Töông öng beänh”; hai möôi kinh; Ñaïi Chaùnh, quyeån 47 (phaàn sau) kinh 1265-1266; quyeån 37 (phaàn ñaàu), kinh 1023-1038. Kinh 1265, töông ñöông Paøli, S. 22. 87. Vakkali. 2. Baït-ca-leâ . Paøli: Vakkali. 3. Kim-sö tinh xaù . Paøli: kimbhakaøranivesane, trong nhaø cuûa ngöôøi thôï goám.

Toân giaû Baït-ca-leâ töø xa troâng thaáy Phaät lieàn muoán göôïng daäy. Phaät baûo Baït-ca-leâ: “Haõy thoâi, chôù ngoài daäy.” Theá Toân lieàn ngoài xuoáng giöôøng khaùc, baûo Baït-ca-leâ: “Taâm oâng coù chòu noåi caùi khoå cuûa beänh naøy khoâng? Beänh nôi thaân oâng taêng hay giaûm?” Baït-ca-leâ baïch Phaät: Noùi ñaày ñuû nhö kinh Tyø-kheo Xoa-ma ôû tröôùc.4 “Baïch Theá Toân, thaân con ñau khoå quaù chòu khoâng noåi, muoán tìm dao töï saùt, khoâng thích soáng khoå.” Phaät baûo Baït-ca-leâ:5 “Nay Ta hoûi oâng, tuøy yù maø traû lôøi Ta. Theá naøo, Baït-ca-leâ, saéc laø thöôøng chaêng, hay laø phi thöôøng chaêng?” Baït-ca-leâ ñaùp: “Baïch Theá Toân, voâ thöôøng.” Laïi hoûi: “Voâ thöôøng laø khoå chaêng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, laø khoå.” Laïi hoûi: “Naøy Baït-ca-leâ, neáu voâ thöôøng, khoå, laø phaùp bieán dòch, ôû trong ñoù haù coù ñaùng tham, ñaùng ham muoán chaêng?” Baït-ca-leâ baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, khoâng ñaùng.” Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc cuõng noùi nhö vaäy. Phaät baûo Baït-ca-leâ: “Neáu ñoái vôùi thaân kia khoâng coù gì ñaùng tham, ñaùng ham muoán, thì maïng chung toát laønh, ñôøi sau cuõng toát laønh.”

4. Xem caùc kinh 103, 540, 544, 1030, 1031... Ñeå Baûn: Höïu-ma , söûa laïi laø Xoa-ma . Choã khaùc cuõng noùi laø Sai-ma . 5. Tröôùc ñoaïn tieáp theo cuûa baûn Haùn, Paøli: alaö, vakkali, kiö te iminaø puøtikaøyena diæææhena? Yo kho, vakkali, dhammaö passati, so maö passati; yo maö pasati so dhammaö pasati, “Thoâi ñuû roài, Vakkali, ngöôi haø côù nhìn thaân theå hoâi thoái naøy? Vakkali, ai thaáy phaùp, ngöôøi aáy thaáy Ta. Ai thaáy Ta, ngöôøi aáy thaáy phaùp.”

Baáy giôø Theá Toân vì Baït-ca-leâ noùi phaùp baèng nhieàu caùch. Sau khi khai thò, chæ giaùo, soi saùng, laøm cho hoan hyû xong, Ngaøi töø choã ngoài ñöùng daäy ra veà. Ngay ñeâm hoâm aáy, Toân giaû Baït-ca-leâ tö duy veà giaûi thoaùt, muoán caàm dao töï saùt, khoâng thích soáng laâu nöõa. Khi aáy vaøo cuoái ñeâm, coù hai vò trôøi thaân hình raát ñoan chaùnh, ñeán choã Theá Toân, cuùi ñaàu leã saùt chaân, ñöùng lui qua moät beân, baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, Toân giaû Baït-ca-leâ bò khoán khoå vì beänh hoaïn, tö duy veà giaûi thoaùt, muoán caàm dao töï saùt, khoâng thích soáng laâu.” Vò trôøi thöù hai thöa: “Toân giaû Baït-ca-leâ kia ñaõ ñöôïc giaûi thoaùt baèng söï giaûi thoaùt kheùo leùo.”6 Thöa nhöõng lôøi naøy xong caû hai cuùi ñaàu leã chaân Phaät, roài bieán maát. Baáy giôø, vaøo luùc ñeâm ñaõ qua, trôøi saùng, Theá Toân traûi toøa ngoài kieát giaø tröôùc ñaïi chuùng baûo caùc Tyø-kheo: “Ñeâm qua coù hai Thieân töû hình theå ñoan chaùnh, ñeán choã Ta, cuùi ñaàu ñaûnh leã, roài ñöùng qua moät beân thöa: ‘Toân giaû Baït-ca-leâ ôû tinh xaù Kim-sö bò khoán khoå vì taät beänh, neân tö duy veà giaûi thoaùt, muoán caàm dao töï saùt, khoâng thích soáng laâu.’ Vò trôøi thöù hai thöa: ‘Toân giaû Baït-ca- leâ kia ñaõ ñöôïc giaûi thoaùt baèng söï giaûi thoaùt kheùo leùo.’ Thöa nhöõng lôøi naøy xong, cuùi ñaàu laøm leã roài bieán maát.” Baáy giôø Theá Toân baûo moät Tyø-kheo: “OÂng haõy ñeán choã Tyø-kheo Baït-ca-leâ noùi vôùi Baït-ca-leâ raèng ñeâm qua coù hai vò trôøi ñeán choã Ta cuùi ñaàu ñaûnh leã, ñöùng lui qua moät beân thöa vôùi Ta raèng: ‘Toân giaû Baït-ca-leâ bò khoán khoå vì beänh taät, neân tö duy ñeán söï giaûi thoaùt, muoán caàm dao töï saùt, khoâng thích soáng laâu nöõa.’Vò trôøi thöù hai thöa: ‘Toân giaû Baït-ca-leâ kia ñaõ ñöôïc giaûi thoaùt baèng söï giaûi thoaùt kheùo leùo.’ Thöa nhöõng lôøi naøy xong lieàn bieán maát. Ñoù laø nhöõng lôøi cuûa chö Thieân. Nhö Lai cuõng noùi laïi vôùi oâng laø, oâng ñoái vôùi thaân naøy chôù khôûi ham muoán thì maïng chung toát laønh, ñôøi sau cuõng seõ toát laønh.”

6. Paøli: so hi nuøna, bhante, suvimutto vimuccissati, “vò aáy seõ giaûi thoaùt vôùi thieän giaûi thoaùt.”

Baáy giôø, Tyø-kheo kia vaâng lôøi Theá Toân, roài ñeán phoøng Baït-ca- leâ, tinh xaù Kim-sö. Luùc aáy Baït-ca-leâ noùi vôùi ngöôøi nuoâi beänh raèng: “Caùc vò haõy mang giöôøng daây tôùi vaø khieâng giuøm thaân toâi ra ñaët ngoaøi coång tinh xaù7. Toâi muoán caàm dao töï saùt, khoâng thích soáng laâu.” Luùc ñoù coù nhieàu Tyø-kheo ra khoûi phoøng, ñang ñi kinh haønh nôi ñaát troáng. Tyø-kheo ñöôïc Phaät sai ñeán choã caùc Tyø-kheo, hoûi caùc Tyø- kheo raèng: “Thöa chö Toân giaû, Tyø-kheo Baït-ca-leâ ôû choã naøo?” Caùc Tyø-kheo ñaùp: “Tyø-kheo Baït-ca-leâ baûo thò giaû khieâng giöôøng daây ra ngoaøi tinh xaù, muoán caàm dao töï saùt, khoâng thích

soáng laâu.” Vò Tyø-kheo ñöôïc Phaät sai, lieàn ñeán choã Baït-ca-leâ. Tyø-kheo Baït-ca-leâ töø xa troâng thaáy Tyø-kheo ñöôïc sai ñeán, noùi vôùi nhöõng ngöôøi nuoâi beänh: “Haï giöôøng daây xuoáng ñaát. Tyø-kheo ñang voäi ñeán kia, hình nhö ñöôïc Theá Toân sai ñeán.” Thò giaû lieàn haï giöôøng daây ñaët xuoáng ñaát. Luùc aáy, Tyø-kheo ñöôïc sai kia noùi vôùi Baït-ca-leâ: “Theá Toân coù lôøi daïy vaø caùc vò Thieân töû cuõng coù lôøi noùi.” Baáy giôø, Baït-ca-leâ noùi vôùi nhöõng ngöôøi nuoâi beänh: “Ñôõ toâi xuoáng ñaát. Khoâng neân ôû treân giöôøng maø nhaän laõnh lôøi daïy Theá Toân vaø nhöõng lôøi noùi cuûa chö Thieân.” Luùc ñoù, thò giaû lieàn ñôõ Baït-ca-leâ xuoáng ñaát. Khi aáy, Baït-ca-leâ noùi: “Thaày coù theå tuyeân thò lôøi daïy cuûa Theá Toân vaø chö Thieân”. Tyø-kheo söù giaû noùi: “Baït-ca-leâ, Ñaïi Sö baûo thaày: ‘Ñeâm qua coù hai vò Thieân töû ñeán noùi vôùi Ta laø Tyø-kheo Baït-ca-leâ bò khoán khoå vì beänh taät neân tö duy ñeán giaûi thoaùt, muoán caàm dao töï saùt, khoâng muoán soáng laâu.’ Vò trôøi thöù hai thì thöa: ‘Tyø-kheo Baït-ca-leâ ñaõ ñöôïc giaûi thoaùt baèng thieän giaûi thoaùt.’ Noùi nhöõng lôøi naøy xong lieàn bieán maát. Theá Toân laïi kyù thuyeát cho Thaày: maïng chung ñöôïc toát laønh, ñôøi sau cuõng toát laønh.”

7. Paøli: isigilipassaö kaøôasiôaø, leân nuùi Tieân nhaân, trong hang Haéc thaïch.

Baït-ca-leâ thöa: “Toân giaû, Ñaïi Sö kheùo bieát roõ ñieàu caàn bieát, kheùo thaáy roõ ñieàu caàn thaáy, hai vò Thieân kia cuõng kheùo bieát roõ ñieàu caàn bieát, kheùo thaáy roõ ñieàu caàn thaáy. Nhöng hoâm nay, toâi ñoái vôùi saéc thaân naøy laø voâ thöôøng, quyeát ñònh khoâng coøn nghi ngôø. Voâ thöôøng laø khoå, quyeát ñònh khoâng coøn nghi ngôø. Voâ thöôøng, khoå laø phaùp bieán dòch, ñoái vôùi chuùng khoâng gì ñaùng tham, khoâng coù gì ñaùng muoán, ñaõ quyeát ñònh khoâng coøn nghi ngôø. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc cuõng laïi nhö vaäy. Nhöng hoâm nay toâi beänh taät ñau ñôùn vaãn baùm theo thaân. Toâi duøng dao töï saùt, khoâng thích soáng laâu.” Noùi roài lieàn caàm dao töï saùt. Baáy giôø vò Tyø-kheo söù giaû cung döôõng thi theå Baït-ca-leâ xong trôû veà choã Phaät, cuùi ñaàu leã saùt chaân, ngoài lui qua moät beân, baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, con ñaõ ñem lôøi daïy cuûa Theá Toân noùi laïi cho Toân giaû Baït-ca-leâ, Toân giaû noùi raèng: ‘Ñaïi Sö ñaõ kheùo bieát roõ ñieàu caàn bieát, kheùo thaáy roõ ñieàu caàn thaáy. Hai vò Thieân töû kia cuõng kheùo bieát roõ ñieàu caàn bieát, kheùo thaáy roõ ñieàu caàn thaáy.’ … noùi ñaày ñuû cho ñeán caàm dao töï saùt.” Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo cuøng ñi ñeán tinh xaù Kim-sö, choã thi theå cuûa Baït-ca-leâ. thaáy thi theå Baït-ca-leâ coù saéc vieãn ly. Thaáy roài lieàn baûo caùc Tyø-kheo: “Caùc oâng coù thaáy thi theå Baït-ca-leâ treân ñaát coù saéc vieãn ly khoâng?” Caùc Tyø-kheo baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, coù thaáy.” Phaät laïi baûo caùc Tyø-kheo: “Coù thaáy quanh thi theå Baït-ca-leâ coù boùng bao quanh boán phía, vaây laáy thaân theå khoâng?” Caùc Tyø-kheo baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, ñaõ thaáy.” Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Ñoù laø töôïng cuûa AÙc ma ñi quanh ñeå tìm thaàn thöùc cuûa thieän nam Baït-ca-leâ seõ sanh veà choã naøo?” Phaät laïi baûo caùc Tyø-kheo:

“Thieän nam töû Baït-ca-leâ, vôùi thaàn thöùc khoâng sôû truù maø caàm dao töï saùt.”8 Baáy giôø, Theá Toân vì Baït-ca-leâ noùi lôøi thoï kyù ñeä nhaát. Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

8. Paøli: appatiæææhitena ca, bhikkhave, vióóaøòena vakkali kulaputto parinibbuto ti, “Thieän gia nam töû Vakkali ñaõ nhaäp Nieát-baøn vôùi thöùc voâ truï.”

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.